

Số: ~~13-7~~/2025/TB-CNG  
(V/v: *Cung cấp thông tin quản trị 6 tháng đầu năm 2025*)

Hà Nội, ngày ~~22~~ tháng 07 năm 2025

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên tổ chức niêm yết : Công ty Cổ phần Tập đoàn Cotana  
Trụ sở chính : Lô CC5A Bán đảo Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.  
Điện thoại : 024. 3563 2763  
Website : <https://www.cotanagroup.vn/>  
Loại thông tin công bố: ☒ định kỳ ☐ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu

**Nội dung công bố thông tin:**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Cotana trân trọng công bố thông tin về việc Cung cấp thông tin quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2025.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty cùng ngày tại đường dẫn: <https://www.cotanagroup.vn/>

Công ty Cổ phần Tập đoàn Cotana cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Trân trọng!**

**Tài liệu đính kèm:**

- *Bảng cung cấp thông tin.*

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN COTANA**  
**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Đoàn Văn Tuấn*

## THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Tên doanh nghiệp    **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN COTANA**  
Mã chứng khoán    **CSC**

| STT | Tiêu chí đánh giá                                                                                                                                  | 6 tháng đầu năm 2025 |                                     |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------------------|
|     |                                                                                                                                                    | Câu trả lời          | Cung cấp thông tin bổ sung (nếu có) |
| 1   | Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)                                                                                                              | Không                |                                     |
| 2   | Mô hình công ty (1 hoặc 2)<br>- 1: Theo Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020<br>- 2: Theo Điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 | 1                    |                                     |
| 3   | Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?                                                                                                | 1                    |                                     |
| 4   | Điều lệ đã sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2020 (Có/Không)?                                                                                         | Có                   |                                     |
| 5   | Công ty có Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định 155/2020/NĐ-CP                                              | Có                   |                                     |
| 6   | Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên / Bất thường                                                                                         | 25-04-2025           | Đại hội thường niên                 |
| 7   | Ngày đăng tải tài liệu Đại hội đồng cổ đông trong kỳ báo cáo                                                                                       | 03-04-2025           |                                     |



|    |                                                                                                                               |            |  |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|--|
| 8  | Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông                                                                      | 26/04/2025 |  |
| 9  | Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)                                                         | 1          |  |
| 10 | Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông không? (Có/Không)              | Không      |  |
| 11 | Số lần bị Sở giao dịch chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông    | 0          |  |
| 12 | Số lần bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông | 0          |  |
| 13 | Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị                                                                                         | 5          |  |
| 14 | Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị độc lập                                                                                 | 1          |  |
| 15 | Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc (Có/Không)                                                       | Không      |  |
| 16 | Số lượng cuộc họp Hội đồng quản trị                                                                                           | 8          |  |
| 17 | Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (Có/Không)                                                                              | Có         |  |

|    |                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                               |  |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 18 | Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị/                                                                                                                                          | 1. Tiểu ban Tài chính<br>2. Tiểu ban Đầu tư<br>3. Tiểu ban An toàn vệ sinh môi trường<br>4. Tiểu ban quản lý công ty con và công ty thành viên<br>5. Tiểu ban Đảng và Đoàn thể<br>6. Tiểu ban Quản lý Xây lắp |  |
| 19 | Công ty có Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách vấn đề lương thưởng, nhân sự (Có/Không)                                                                                       | Có                                                                                                                                                                                                            |  |
| 20 | Công ty có bổ nhiệm người phụ trách Quản trị công ty                                                                                                                                    | Không                                                                                                                                                                                                         |  |
| 21 | Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại công ty không?                                                                                                                                  | Không                                                                                                                                                                                                         |  |
| 22 | Số lượng TV Ban Kiểm soát                                                                                                                                                               | 3                                                                                                                                                                                                             |  |
| 23 | Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc/Tổng Giám đốc và người quản lý khác (liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có)   | Không                                                                                                                                                                                                         |  |
| 24 | Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có)                                                                                                  | Không                                                                                                                                                                                                         |  |
| 25 | Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước khi được bầu vào BKS (Có/Không) | Không                                                                                                                                                                                                         |  |
| 26 | Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát                                                                                                                                                         | 4                                                                                                                                                                                                             |  |





|    |                                                                                                                                              |       |  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|--|
| 27 | Công ty có Ủy ban kiểm toán không (Có/Không)                                                                                                 | Không |  |
| 28 | Ủy ban kiểm toán trực thuộc bộ phận HĐQT?                                                                                                    | Không |  |
| 29 | Số lượng thành viên Ủy ban kiểm toán                                                                                                         | Không |  |
| 30 | Số lượng cuộc họp Ủy ban kiểm toán                                                                                                           | Không |  |
| 31 | Website công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định? (Có/Không)                                                              | Có    |  |
| 32 | Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (Có/Không)                                       | Có    |  |
| 33 | Công ty có bị Sở giao dịch chứng khoán hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không? (Có/Không) | Không |  |

**Người lập biểu**

**Bạch Quỳnh Trang**

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Đoàn Văn Tuấn*